

Phát huy vai trò Đảng đoàn và tổ chức đảng trong Hội Nông dân ở Nghệ An

Hồ Sỹ Đồng
Bí thư Đảng đoàn
Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh Nghệ An

Từ 1988, Tỉnh ủy Nghệ Tĩnh (nay là Nghệ An) đã quyết định thành lập Đảng đoàn Hội Nông dân tỉnh với nhiệm vụ chính là chăm lo công tác đảng, công tác cán bộ của Hội từ Tỉnh đến cơ sở. Khó khăn là cơ cấu tổ chức đảng trong Hội Nông dân lại không theo hệ thống dọc. Tại cơ quan Tỉnh hội thành lập một chi bộ cơ sở trực thuộc Đảng ủy các cơ quan Dân Chính Đảng tỉnh, 19 cơ quan hội ở huyện, thành, thị thành lập 19 chi bộ cơ sở trực thuộc huyện, thành, thị ủy. Các đảng viên là cán bộ hội cơ sở xã, phường và chi hội sinh hoạt đảng theo địa bàn dân cư. Vì vậy, nhiều năm trước, công tác đảng, công tác cán bộ trong hệ thống Hội Nông dân tỉnh Nghệ An chưa được quan tâm đúng mức, các huyện hội chủ yếu chịu sự lãnh đạo trực tiếp của cấp ủy cùng cấp, sự tác động theo chiều dọc của Đảng đoàn Hội chưa nhiều, hiệu quả thấp. Từ đó, dẫn đến những khó khăn, yếu kém kéo dài trong công tác tổ chức và hoạt động của Hội. Công tác cán bộ thiếu quy hoạch, lúng túng, bị động; công tác quản lý cán bộ của hội cấp trên đối với cán bộ chủ trì hội cấp dưới không sát bởi cán bộ hội nông dân cấp huyện và cơ sở đều do sự bố trí, sắp xếp của cấp ủy cùng cấp... Nguyên nhân của tình hình trên có nhiều, trong đó có nguyên nhân do hoạt động của Đảng đoàn Hội Nông dân yếu, không bám theo quy chế, mối quan hệ phối hợp với các cấp ủy đảng còn mang tính vụ việc, không có kế hoạch thường xuyên, cụ thể.

Nhằm tăng cường vai trò của tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên hoạt động trong tổ chức Hội, làm tốt hơn công tác tham mưu cho Tỉnh ủy và Đảng đoàn Trung ương Hội, ngay từ đầu nhiệm kỳ 2003 - 2008, Đảng đoàn Hội Nông dân tỉnh Nghệ An đã thực hiện một số chủ trương và giải pháp thiết thực:

1. Đảng đoàn đã phân công đồng chí Bí thư, Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh trực tiếp nắm và truyền đạt các chủ trương của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh kèm theo kế hoạch thực hiện của Tỉnh hội đến ban chấp hành và đội ngũ cán bộ chủ chốt, giúp các cấp hội nắm bắt nhanh, chủ động phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể triển khai chủ trương của cấp ủy địa phương. Qua đó, tạo sự gắn bó giữa sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng theo ngành và lãnh thổ với phát huy vai trò hoạt động của Hội, làm cho phong trào nông dân luôn bám sát các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng của đảng bộ các cấp.

2. Đảng đoàn Hội có kế hoạch chủ động phối hợp với cấp ủy huyện, thành, thị và các ban xây dựng Đảng của Tỉnh ủy về công tác cán bộ. Việc xây dựng quy hoạch các chức danh chủ chốt, điều động cán bộ đi, đến của cơ quan Hội, thống nhất nhận xét, đánh giá cán bộ chủ trì Hội Nông dân từ huyện đến cơ sở hằng năm đều có sự trao đổi thống nhất giữa Đảng đoàn Hội với cấp ủy địa phương. Những việc làm này đã có tác dụng tốt trong quản lý, giáo dục và rèn luyện cán bộ, tạo cho cán bộ, công chức của Hội có điều kiện phấn đấu ngay từ khi mới tuyển dụng, đến quá trình cống hiến, trưởng thành trong thực tiễn của tổ chức Hội. Một số đồng chí đã trở thành cán bộ lãnh đạo, quản lý ở các ngành, các cấp.

Đây là thành công bước đầu trong đổi mới sự chỉ đạo và hoạt động của Đảng đoàn Hội Nông dân Tỉnh.

3. Đối với công tác xây dựng đảng, Đảng đoàn luôn chủ động phối hợp với Đảng ủy các cơ quan Dân Chính Đảng tỉnh nhằm xây dựng chi bộ cơ quan Tỉnh hội trong sạch, vững mạnh, có đủ thế và lực để lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, tham gia có hiệu lực vào công tác tổ chức bộ máy và cán bộ của cơ quan. Việc cải tiến và nâng cao chất lượng nội dung và hình thức sinh hoạt chi bộ đã tạo được không khí dân chủ trong Đảng, trong cơ quan. Việc kiểm tra giám sát hoạt động của đảng viên theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2), kiểm tra việc thực hiện 19 điều đảng viên không được làm được tổ chức chặt chẽ, thường xuyên không chỉ đề cao ý thức tổ chức, kỷ luật, làm tăng thêm tinh thần đồng chí thương yêu giúp đỡ lẫn nhau. Hơn thế, sự gắn kết giữa Đảng đoàn và chi ủy ngày càng chặt chẽ còn nhằm mục tiêu: Xây dựng tổ chức đảng của cơ quan Tỉnh hội trở thành hình mẫu, để mỗi đảng viên là cán bộ, chuyên viên cơ quan Tỉnh hội dựa vào khi đi chỉ đạo, hướng dẫn công tác ở huyện và cơ sở. Cách chỉ đạo này của Đảng đoàn và Chi ủy cơ quan Tỉnh hội được Đảng ủy các cơ quan Dân Chính Đảng và lãnh đạo các hội ở huyện, thành, thị ghi nhận, đánh giá cao.

4. Tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa Đảng đoàn Hội với các cấp ủy địa phương và nhân dân nơi cư trú trong việc quản lý đảng viên là cán bộ, hội viên nông dân. Mặt khác, Đảng đoàn Hội cùng chi ủy lãnh đạo, chỉ đạo chi bộ cơ quan Hội và các tổ chức hội cơ sở đẩy mạnh công tác tập hợp, rèn luyện và bồi dưỡng hội viên ưu tú, giới thiệu với chi bộ địa phương xem xét kết nạp vào Đảng, nhằm tăng thêm số lượng đảng viên tham gia sinh hoạt trong tổ chức Hội.

5. Đảng đoàn cùng cấp ủy, tổ chức đảng của hội tập trung lãnh đạo hệ thống tổ chức hội và đội ngũ cán bộ hội các cấp coi trọng hoạt động ở cơ sở, sâu sát hội viên, nắm chắc tâm tư, nguyện vọng của nông dân để tập hợp, phản ánh đầy đủ và đề xuất, kiến nghị kịp thời với các cấp ủy đảng, chính quyền các cấp và hội cấp trên để có giải pháp đúng đắn, không để xảy ra điểm nóng, hoặc ban hành kịp thời các cơ chế, chính sách đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội, an ninh quốc phòng của Tỉnh và từng địa bàn theo quy hoạch.

Những đổi mới về phương thức chỉ đạo và hoạt động của Đảng đoàn, của cấp ủy, tổ chức đảng và lãnh đạo Hội Nông dân các cấp trong Tỉnh đã phát huy được vai trò tổ chức đảng trong hoạt động của Hội Nông dân các cấp, tạo được sự gắn kết, phối hợp giữa Hội với cấp ủy đảng, giúp Hội Nông dân hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ của mình.

Hoạt động của Hội Nông dân đã gắn với phong trào nông dân trong Tỉnh, tập trung vận động nông dân chuyển đổi đất sản xuất nông nghiệp từ ô thửa nhỏ sang ô thửa lớn để có điều kiện thực hiện cơ giới hóa nông nghiệp; chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; đầu tư thâm canh sản xuất hàng hóa. Thực hiện phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm” để bê tông hóa kênh mương và đường giao thông nông thôn; hưởng ứng chủ trương xóa nhà tranh tre dột nát, giúp nhau xóa đói, giảm nghèo... Những cuộc vận động trên đã được giai cấp nông dân Nghệ An hưởng ứng với tinh thần cách mạng của cao trào Xô-viết Nghệ Tĩnh năm xưa. Nhờ vậy, chỉ trong thời gian chưa đầy 3 năm, hệ thống giao thông nông thôn, kênh mương nội đồng, chuyển đổi ruộng đất đã cơ bản hoàn thành (trừ một số xã của các huyện vùng cao), tỷ lệ hộ đói nghèo đã giảm xuống dưới 8%.

14/19 huyện, thành, thị đã xóa xong nhà tranh tre dột nát, số còn lại sẽ hoàn thành vào tháng 6-2006.

Kết quả trên đây tiếp tục khẳng định lòng tin của giai cấp nông dân Nghệ An đối với sự lãnh đạo của Đảng; khẳng định vai trò của Đảng đoàn, các cấp ủy và tổ chức đảng trong Hội Nông dân đối với đổi mới phương thức hoạt động của Hội Nông dân các cấp, góp phần vào thắng lợi chung của sự nghiệp đổi mới ở Nghệ An.